

SỰ XANH HÓA QUẢN TRỊ

Những công ty trên khắp thế giới đã bắt đầu bảo vệ môi trường bằng nhiều cách khác nhau.

MELANIE MENAGH*

Vài năm trước đây ông Jean Marc Bruel xuôi dòng Colorado trên một chiếc bè. Ông Bruel nhớ lại: "Chúng tôi đi như thế trong ba ngày, đêm đến chúng tôi ngủ trên các bãi sông. Mỗi sáng chúng tôi thu dọn không để lại dấu vết nào nơi lưu lại qua đêm. Kinh nghiệm giúp tôi hiểu rằng rác rưởi sẽ nằm lại đây mãi mãi (nếu chúng tôi không thu dọn) và rằng nếu chúng tôi muốn thường ngoạn thế giới của chúng ta với cùng một niềm thích thú như thế trong tương lai, chúng ta phải tôn trọng môi trường."

Là chủ tịch công ty Rhone - Poulenc, một trong những công ty hóa chất lớn nhất thế giới, trong một chức vị quan trọng như thế, ông Bruel là người duy nhất đã biến sự thấu thị của mình thành hành động. Như là kết quả của chính sách có tính đoàn thể của ông Bruel về sự quản trị đúng đắn về môi trường, nhóm Rhone - Poulenc đã bắt đầu tái chế biến các hóa chất độc hại được dùng trong quá trình sản xuất. Họ bắt đầu xử lý nước thải ô nhiễm bằng cách đưa các vi khuẩn vô hại vào đấy, và chúng sẽ xoai ngẫu nhiên các độc tố. Và họ còn thiết lập một khu bảo tồn thiên nhiên ở miền nam nước Pháp để bảo vệ các loài động thực vật quý hiếm, với các loài động thực vật này, chúng tham gia vào hệ thống sinh thái bên bờ sông (riverside ecosystem).

Bruel và công ty của ông không đơn độc. Trong vài năm qua, các công ty trên khắp thế giới đã và đang làm việc để bảo vệ hệ thống sinh thái.

Ở công ty Bayer AG, một công ty hóa chất lớn của Đức, các đường lối chỉ đạo môi trường bao trùm mọi khía cạnh sản xuất. Ở Riocell, một nhà máy sản xuất giấy và bột giấy của Brazil, vấn đề quản lý rừng một cách nghiêm ngặt trở thành luật lệ; thực vậy, Riocell đã cho bảo vệ 33.000 mẫu đất để duy trì sự nguyên vẹn của hệ thống sinh thái địa phương. Và NEC, một công ty sản xuất hàng điện tử Nhật Bản đã loại các hóa chất độc hại như tri-chloroethylene và tetra-chloroethylene ra khỏi quá trình sản xuất, công ty tuyên bố họ sẽ giảm dần việc sử dụng chất CFC (chlorofluorocarbon) cho đến năm 1995 thì thôi sử dụng hẳn, vì hóa chất này có liên hệ đến sự làm mỏng dần tầng ozone. Công ty NEC còn tái chế biến 3.000 tấn máy điện tử toàn và thiết bị điện tử cũ kỹ, và gần 5 tấn giấy cùng các sản phẩm bằng giấy mỗi năm.

Tiến sĩ Ernst-Heinrich Rohe, một thành viên của hội đồng quản trị của công ty Bayer AG tuyên bố: "Trong thế giới ngày nay, sự bảo vệ môi trường phải ưu tiên



ngang bằng với sự kiểm soát". Còn ông Bengt Wikander, Phó chủ tịch phụ trách các vấn đề cộng đồng của công ty ABB Flakt, một công ty sản xuất các kỹ thuật kiểm soát môi sinh đặt trụ sở ở Stockholm nói thêm: "Kỹ nghệ ngày nay đang tiến lên hàng đầu, nắm lấy sự khởi động phát triển các kỹ thuật mới để bảo vệ hành tinh. Đối với một công ty muốn sống còn, việc đó phải giữ vai trò chủ đạo".

Các hoạt động tích cực cho vấn đề môi sinh không phải lúc nào cũng phù hợp với bộ phận ưu tú nhất của quần thể. Nhưng trong suốt những năm 1980, thời thời oanh liệt tập thể đã phải đối đầu với những thảm họa môi trường tệ hại nhất trong lịch sử: Tàu đầu Valdez đổ tràn dầu trên biển Alaska, vụ nổ nhà máy hóa chất ở Bhopal (Ấn Độ), và một lò phản ứng hạt nhân ở nhà máy điện hạt nhân Chernobyl bị chảy. Cũng vào thời gian đó, những nghiên cứu khoa học tiên phong dẫn chứng sự mỏng dần của tầng ozone, tình trạng bị tàn phá của rừng nhiệt đới, sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu gây ra do sự đốt các nhiên liệu khoáng, và sức phá hủy dần của mưa acid. Quần chúng và giới tiêu thụ ngày càng hiểu biết, lo lắng hơn và bắt đầu đòi hỏi cả chính phủ lẫn giới kinh doanh phải có hành động.

Cho tới những năm 1990, kỹ nghệ sẽ gặp tổn kém và nguy hiểm hơn nếu không biết quan tâm đến vấn đề môi sinh, và các chính sách môi sinh có tính hội thể nghiêm khắc trở thành luật lệ. Ông Shiro Yoshimura, chủ tịch công ty Seiko của Nhật tuyên bố: "Không còn vấn đề các công ty bị áp lực của chính phủ nữa. Nếu các công ty không chịu trách nhiệm về môi sinh, thì giới tiêu thụ và xã hội sẽ quay ra chống lại họ. Các công ty phải chịu trách nhiệm về môi sinh để tồn tại".

Bộ phận nghiên cứu và phát triển của nhiều công ty thường là khu vực đầu tiên quan tâm đến môi sinh, hợp nhất

chúng vào chính các quá trình kỹ thuật. Một thí dụ điển hình là công ty Akzo, N. một công ty hóa chất của Hà Lan, nơi các nhà nghiên cứu đã phát triển các hóa chất có lợi cho môi sinh để thay thế các CFC (chlorofluorocarbon) được sử dụng trước đây trong hệ thống làm lạnh và bình hơi phun.

Ông Aarnout Alexander Loudon, Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty Akzo nói: "Mục tiêu của chúng tôi nhất là không để rác rưởi và hơi độc thoát ra bằng cách tái chế biến chúng ngay từ toàn bộ quá trình sản xuất." Một triết lý tương tự cũng có ở nhà máy hóa chất BASF của Đức, nơi đây các nhà nghiên cứu đang phát triển các chất khử có lợi cho môi sinh mà không có phosphate và một chất có tính diệt cỏ, những chất này có thể dùng với số lượng nhỏ và như thế không làm ô nhiễm như trước đây.

Ngoài các viện nghiên cứu và phát triển của các công ty, vì lợi ích chung từ chủ nghĩa môi sinh, công nhân và quản lý chúng phải được giáo dục về môi sinh một cách rộng rãi. Ông Fumio Sato, Phó chủ tịch điều hành của công ty Toshiba ở Tokyo nói rằng công ty của ông đã đặt các nguyên tắc chỉ đạo về môi sinh cho các công nhân trong các phân xưởng khắp nơi trên thế giới.

Đồng thời các công ty cũng phải hợp lực với nhau để tìm cách giải quyết các vấn đề môi sinh. Chẳng hạn ở HongKong, ngành hàng HongKong và nhóm Swire Group chủ nhân của công ty hàng không Cathay Pacific và các công ty khác vừa mới liên lạc với nhau thành lập Ủy ban Môi trường thuộc lãnh vực tư nhân, cùng nhau để góp tiền để tấn công vào các vấn đề ô nhiễm ở địa phương. Theo sự giải thích của George Cardona, Chủ tịch ủy ban, điều hành trụ sở chính của nhóm ở Ngân hàng HongKong thì: "Theo quan điểm của chúng tôi là khi có một vấn đề xảy ra thì chúng tôi có tiền bỏ ra để giải quyết nó".

Thí dụ cụ thể? Ủy ban tìm cách giải quyết vấn đề vứt rác trên cảng Victoria ở HongKong khi các đội thủy thủ do nước thuê muốn làm việc tính theo giờ, không đạt kết quả như mong muốn, ban cho thuê các thuyền riêng của họ, thuê các đội thủy thủ được trả lương cao hơn. Kết quả là các thuyền của Ủy Ban nhất được số rác nhiều gấp 5 lần số rác các thuyền của chính phủ thu nhặt, mà phí chỉ bằng hoặc hơn một lần rưỡi chi của chính phủ. Ông Cardona nói tiếp: "Và kết quả như thế, chính phủ đã đồng ý nhân hóa kỹ nghệ vứt rác trên cảng từ năm nay".

Sự hợp tác giữa chính phủ và kỹ nghệ là một nguyên tắc dẫn đạo cho các công ty khác nữa. Năm năm trước đây, công ty hóa chất DSM của Hà Lan đã hợp tác với chính phủ để làm sạch đất bị ô nhiễm, và xây dựng

hệ thống xử lý nước tại nhà máy chính công ty.

Tinh thần hợp tác mới này đã rõ ràng. Mùa xuân năm 1991, 700 nhà quản lý cấp cao khắp nơi trên thế giới đã tổ chức Hội nghị kỹ nghệ toàn thế giới về quản lý môi trường lần thứ hai (gọi tắt là CEM) tại Rotterdam. Trong cuộc gặp này những nhà kỹ nghệ hàng đầu đã tự kết nối với khái niệm của sự phát triển bền vững được chấp nhận được (Còn gọi là phát triển bền vững), cân bằng các mục tiêu kinh tế, môi trường và xã hội. Hội nghị đã đề ra một sự ủy nhiệm rằng phải bảo vệ các nguyên thiên nhiên.

Sự tiếp cận toàn cầu này đối với sự quản trị xanh (green management - tức là quản trị có quan tâm đến môi trường) có một cách quyết định là không nói ngoa đầu, mà là thực tế. Celso Foelkel, giám đốc kỹ thuật môi sinh của công ty Riocell đã nói như vậy. Ông giải thích thêm: "Bây giờ một điều tiêu thụ ở châu Âu có thể lo lắng về một ô nhiễm môi sinh ở Brazil. Họ đòi hỏi chúng ta không được làm ô nhiễm một vùng sông mà họ chưa từng biết tới, và có lẽ suốt đời họ cũng không nhìn thấy nó. Đó là chủ nghĩa toàn cầu mới. Một người không chỉ quan tâm đến môi trường mà là mối lo ngại nhất của mình, nhưng còn quan tâm đến toàn thể địa cầu". Công ty Toshiba một trường hợp điển hình như thế. Công ty đã thiết lập một thời gian biểu nghiêm ngặt để loại trừ chất CFC và giảm dần việc phát thải CO₂. Toshiba nhấn mạnh rằng các chính sách nội bộ của công ty có thể áp dụng cho các công ty con (Subsidiaries) khắp thế giới, không kể đến quốc gia đó có hay không.

Một phần của các hoạt động tích cực này là kết quả cố gắng của nhiều nhà quản trị hành động với tư cách cá nhân. Ông Shiro Yoshimura của công ty Seiko nói: "Khi trưởng thành, thiên nhiên đã ở quanh tôi, ở nhà cũng như trên đường đến trường, tôi có thể dừng chân lại để nhìn các loài chim, chim chóc và cá - nhận thức sâu sắc rằng thiên nhiên là một phần của cuộc sống". Ông nói thêm: "Giả định rằng toàn bộ tuổi của địa cầu biểu hiện bằng một phút thì con người đã tồn tại chưa đầy hai giây, nền văn minh loài người chỉ hơn một phút, và con người sống trong thời đại có ô nhiễm bị ô nhiễm chỉ trong một giây. Vậy thì có hợp logic không khi làm đảo lộn địa cầu chỉ trong một giây đó? Quả là vô lý cho vài thế hệ loài người làm hủy hoại địa cầu mãi mãi".

TRẦN NGỌC XUÂN

(Dịch theo *Newsweek*, 17.6.1991)

(*) The greening of management: một khái niệm mới về quản trị - điều hành và phát triển công ty, kỹ nghiệp có tính đến các yếu tố lợi cho môi sinh.

Tác giả: Malanie Menagh sống ở New York và đã viết sách ở Anh, Ai Nhĩ Lan, Tiệp Khắc & Ý.

HÃY CỨU LẤY MÔI TRƯỜNG TRƯỚC KHI QUÁ MUỘN

Ngày nay, môi trường đã trở thành những vấn đề quan trọng nhất của nhân loại. Nếu trước kia các cuộc thảo luận về môi trường thường tập trung ở các yếu tố có khả năng hủy hoại môi trường, những nguy hiểm lớn lao về môi trường mà con người đang và sẽ phải đối phó thì ngày nay, trọng tâm của vấn đề chính là một tổng thể các biện pháp giải quyết có hiệu quả, và điều quan trọng hơn hết là vấn đề tài chính để thực hiện các biện pháp nói trên (Hội nghị thượng đỉnh về trái đất họp ở Rio de Janeiro vào ngày 3.6.92 đã cho thấy rõ điều đó.)

Mặc dù đây là một vấn đề toàn cầu và biện pháp giải quyết đòi hỏi cũng phải có tính chất toàn cầu, sự chú ý về vấn đề này lại không có tính chất đồng đều giữa các quốc gia. Khác với các quốc gia công nghiệp phát triển cao, ở các quốc gia đang phát triển, vấn đề làm thế nào thoát ra khỏi sự nghèo khổ, bần cùng được quan tâm ưu tiên số một trong khi vấn đề bảo vệ môi trường chỉ được xem là thứ yếu. Ở châu Á, ngoài Nhật Bản ra, các con rồng, nhờ trình độ phát triển kinh tế cao, cũng đang bắt đầu lo lắng về việc bảo vệ môi trường của mình. Còn ở phần lớn các nước khác, bảo vệ môi trường có khi bị xem là một việc làm xa xỉ, hoặc chỉ được làm một cách chiếu lệ, hình thức, và do đó, vấn đề môi trường ở các nước này ngày càng trở nên tồi tệ hơn.

Tuy nhiên, dù trình độ phát triển kinh tế có khác nhau, hầu hết các quốc gia đều đồng ý về sự cần thiết phải áp dụng một số biện pháp nhất định để chặn đứng sự ô nhiễm môi trường và cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên, cũng như kiểm soát việc sử dụng các hoá chất và các quá trình sản xuất công nghiệp có nguy cơ làm ô nhiễm môi trường.

Ngày nay, ngày càng có nhiều người và nhiều dân tộc ý thức được rằng tai họa sinh thái một khi đã xảy ra sẽ không hề biết ranh giới quốc gia là gì. Do đó, cùng hợp lực với nhau để chống lại mối đe dọa nguy hiểm này phải được xem là một nhiệm vụ quan trọng của tất cả mọi người, tất cả các quốc gia và các dân tộc.

Nếu trước kia những lời tiên đoán về trận Đại hồng thủy và về ngày tận thế thường bị xem là những kịch bản giàu trí tưởng tượng thì ngày nay đứng trên quan điểm sinh thái, khả năng hủy diệt nhân loại bắt nguồn từ sự hủy diệt môi trường là một điều hoàn toàn có thể xảy ra. Hiện tượng trái đất nóng dần lên do tác động của hiệu ứng nhà kính đã được nhiều nhà khoa học báo động từ lâu, thế nhưng trong thực tế, loài người không những không áp dụng các biện pháp giải quyết vấn đề một cách có hiệu quả, mà còn làm cho vấn đề trở nên trầm trọng hơn khi vẫn tiếp tục sử dụng ngày càng nhiều hơn các loại nhiên liệu có gốc khoáng và vẫn không ngừng phóng lên khí quyển các chất độc hại, như khí CO₂. Chỉ tính riêng ở Australia, sự "khủng hoảng nhà kính" (greenhouse crisis) đã trở nên rất trầm trọng khi mỗi năm quốc gia này thải lên khí quyển 11 tấn các chất khí CO₂, methane, chlorofluorocarbon tính trên mỗi đầu người! Đây là một tỉ lệ cao nhất thế giới.

Khi nhiệt độ trái đất nóng dần lên, nước biển cũng sẽ trở nên ấm hơn và sẽ làm cho các tảng băng ở Nam cực và Bắc Băng Dương tan chảy và điều này sẽ làm cho mực nước biển dâng lên cao hơn, tràn ngập bờ biển và các vùng đất khác. Hiểm họa Đại hồng thủy đã từng được đề cập trong Thánh Kinh không phải là không có cơ sở hiện thực. Các chuyên gia đã tính rằng trong thời gian từ 50 đến 100 năm, mực nước biển sẽ có nguy cơ dâng lên cao hơn nửa mét khi khối băng khổng lồ ở phía Tây Nam cực bị sụp đổ và tan chảy. Số lượng mưa sẽ tăng lên đến 20 % hoặc hơn thế nữa làm đảo lộn mùa màng, sinh hoạt. Nối tiếp lại, sự thay đổi khí hậu và môi trường là một điều không thể tránh khỏi và vấn đề quan trọng đối với loài người hiện nay là làm thế nào để hạ đến mức thấp nhất tỉ lệ thay đổi môi trường trong tương lai.

CHÁNH TRUNG

(*Far Eastern Economic Review*, 19-9-91)